**THOUSAND LIVES**

**CHƯƠNG 7: HOÀNG HÔN ATLANTIS**

(River ngồi yên lặng trong một lúc lâu, dường như đang cố gắng sắp xếp lại một ký ức phức tạp và nặng trĩu. Cuối cùng, cậu bé cất tiếng, giọng nói có một sự xa xăm, nhuốm màu hoài niệm và cả một nỗi buồn man mác.)

Kiếp sống lần này đưa tôi về một vùng đất mà tên của nó vẫn còn vang vọng trong những truyền thuyết của các vị đến tận ngày nay – Atlantis. Nhưng Atlantis ở thời tôi sống không còn là một đế chế đang huy hoàng ở đỉnh cao nữa. Đó là một thế giới tươi đẹp đang bắt đầu xuất hiện những vết rạn, báo hiệu một buổi hoàng hôn dài và đau đớn đang đến gần.

Atlantis mà tôi từng sống, trong kiếp làm một Đại Tư Tế tên Lygus, không phải lúc nào cũng là một khối thống nhất. Trong những cuộn sử cổ xưa còn lưu lại, người ta kể rằng đã có những thời kỳ lục địa này chia thành nhiều vương quốc, mỗi nơi một vẻ, có lúc hòa bình giao hảo, có lúc lại xung đột. Cũng như thể chế chính trị, có thời Vua là tối cao, lại có lúc Hội Đồng Tôn Giáo mới là nơi quyền lực nhất. Phải trải qua nhiều biến cố, nhiều nỗ lực của các bậc tiền nhân, Atlantis mới dần quy về một mối như thời đại của chúng tôi, dưới sự điều hành của một Hội Đồng Tối Cao. Nhưng ngay cả trong sự thống nhất đó, những dấu ấn của một thời chia cắt dường như vẫn còn phảng phất đâu đó.

Sự suy tàn của Atlantis không phải là một sự kiện đột ngột. Nó là một quá trình, một liều thuốc độc ngấm từ từ qua nhiều thế hệ. Và tôi, Lygus, đã ở vào giai đoạn then chốt của quá trình đó.

Thật khó để diễn tả cho các vị hiểu về sự ưu ái mà vùng đất của chúng tôi đã nhận được. Atlantis không chỉ là một lục địa, mà là một trung tâm năng lượng của hành tinh, một nơi được Thần Phật đặc biệt chúc phúc, được Thần lực gia trì một cách dồi dào. Nhờ nguồn năng lượng thiêng liêng này, mọi sinh mệnh tại đây đều phát triển vượt trội. Con người Atlantis chúng tôi vốn đã có trí tuệ cao, nay lại càng thêm minh mẫn, khỏe mạnh và có tuổi thọ cao hơn hẳn các dân tộc khác. Cây cối thì tươi tốt lạ thường, hoa quả sum suê, mang trong mình nguồn năng lượng tinh khiết. Ngay cả các loài động vật cũng to lớn và tráng kiện hơn hẳn. Cùng một giống ngựa, nhưng những con ngựa sinh trưởng trên đất Atlantis có thể cao lớn hơn gấp rưỡi, bờm lông óng ả, sức mạnh và trí khôn cũng vượt xa đồng loại ở các lục địa khác.

Chính vì sự ưu ái này, tổ tiên của chúng tôi có một đức tin sâu sắc và một lòng tôn kính đối với Thần Phật, xem đó là nguồn gốc của mọi sự thịnh vượng. Nền khoa học của chúng tôi cũng bắt nguồn từ đó. Chúng tôi không đi theo con đường cơ khí, đốt cháy nhiên liệu. Thay vào đó, chúng tôi học cách thấu hiểu và vận dụng chính nguồn năng lượng vũ trụ sẵn có. Chúng tôi làm chủ công nghệ tinh thể ở mức độ cao, sử dụng chúng để cung cấp năng lượng sạch cho toàn bộ thành phố, vận hành các phương tiện di chuyển lướt nhẹ trong không trung, chữa bệnh, liên lạc tầm xa... Mọi thứ đều hài hòa và thể hiện sự kết nối giữa con người và Thần. Xã hội Atlantis khi ấy phân tầng rõ rệt, từ Hội Đồng Tối Cao và giới quý tộc tinh anh, các Đại Tư Tế như tôi nắm giữ vai trò tinh thần, đến tầng lớp "Bậc Thầy Tinh Thể" và thương nhân giàu có, rồi đến thợ thủ công và người dân lao động. Tất cả đều được hưởng lợi từ một môi trường trong lành và thịnh vượng.

Nhưng rồi, sự phai nhạt bắt đầu. Khi các thế hệ sau sinh ra đã có sẵn mọi thứ, sự thịnh vượng và tiện nghi từ công nghệ trở thành điều hiển nhiên. Lòng biết ơn và sự tôn kính ban đầu đối với Thần Phật dần nguội lạnh. Một bộ phận dân chúng và giới tinh hoa bắt đầu xem sự ưu việt của mình là do trí tuệ của bản thân người Atlantis, chứ không còn là ân điển từ các cõi giới cao hơn. Đó chính là mầm mống của sự kiêu ngạo, thứ đã gặm nhấm nền văn minh của chúng tôi từ bên trong.

Họ bắt đầu lạm dụng kiến thức và công nghệ. Thay vì sử dụng năng lượng tinh thể để phục vụ đời sống một cách hài hòa, họ tìm cách khai thác nó để tạo ra các tiện nghi phục vụ hưởng thụ ngày càng tinh vi, các công cụ kiểm soát, và cả những loại vũ khí quyền năng. Ngay trong Hội Đồng Tối Cao, sự chia rẽ bắt đầu ngấm ngầm xuất hiện. Một bên là phe của chúng tôi, những người vẫn cố gắng duy trì lòng kính Thần và đạo đức truyền thống. Bên còn lại là phe ngày càng có xu hướng "duy vật," thực dụng, do một bậc thầy về công nghệ năng lượng tên là Magnus dẫn đầu. Họ tin rằng con người Atlantis là chúa tể của vận mệnh mình.

Với tư cách là một Đại Tư Tế, tôi nhận ra mối nguy hiểm chết người từ sự thay đổi trong tư tưởng này. Tôi hiểu rằng một khi Atlantis đánh mất lòng kính ngưỡng và sự kết nối với Thần Phật, họ sẽ đánh mất chính nguồn gốc sức mạnh và sự bảo hộ của mình. Ân điển có thể được ban cho, thì cũng có thể bị thu hồi. Tôi đã thường xuyên lên tiếng trong Hội Đồng, cảnh báo rằng việc xa rời các nguyên tắc tâm linh, chìm đắm trong kiêu ngạo và hưởng thụ vật chất sẽ xúc phạm đến Thần, và cuối cùng sẽ dẫn đến việc vùng đất này không còn được chúc phúc nữa. Tôi chủ trì các nghi lễ nhằm thanh lọc năng lượng của các tinh thể chủ, cố gắng kết nối lại với những nguồn lực tinh thần cao hơn, và truyền dạy cho thế hệ trẻ về lòng biết ơn.

Nhưng những lời cảnh báo của tôi đã bị phe của Magnus bác bỏ. Họ cho rằng "Thần Phật" chỉ là những khái niệm trừu tượng, không quan trọng bằng năng lực của con người. Sức mạnh thực sự nằm trong tay các nhà khoa học, trong những tinh thể năng lượng, trong những công nghệ mà họ có thể chế tạo. Họ muốn phát triển các vũ khí năng lượng tối tân để khẳng định vị thế và quyền lực, ngấm ngầm tuyên truyền rằng con người Atlantis có thể làm chủ hoàn toàn vận mệnh. Đó là sự ngạo mạn tột cùng, là sự phủ nhận chính cội nguồn của mình.

Và tôi, với uy tín và ảnh hưởng tinh thần của mình, đã trở thành chướng ngại vật lớn nhất trên con đường của họ.

Họ không dám đối đầu trực diện với tôi, nên đã chọn một cách làm tinh vi và tàn nhẫn hơn. Họ bắt đầu một chiến dịch ngầm nhằm hạ bệ tôi, không phải bằng bạo lực, mà bằng cách làm tôi suy yếu từ bên trong.

Tôi bắt đầu cảm thấy sức khỏe mình suy giảm một cách kỳ lạ. Thần trí không còn minh mẫn như trước, cơ thể thường xuyên mệt mỏi, khả năng tập trung cũng kém đi. Khi chủ trì các nghi lễ, tôi cảm thấy sự kết nối tâm linh của mình yếu đi rõ rệt, những lời cầu nguyện dường như không còn sức mạnh như xưa. Ban đầu, tôi chỉ nghĩ đó là do tuổi tác, hoặc do "nghiệp chung" của cả Atlantis đang đi xuống làm ảnh hưởng đến tôi. Tôi không hề nghi ngờ rằng có một âm mưu đang nhắm vào mình.

Mãi về sau này, trong những khoảnh khắc cuối đời, tôi mới lờ mờ nhận ra. Phe của Magnus, với kiến thức về năng lượng và các hợp chất đặc biệt, đã âm thầm "đầu độc" tôi. Có thể là thông qua việc thay đổi môi trường năng lượng trong phòng làm việc của tôi bằng các thiết bị phát tần số gây nhiễu loạn. Cũng có thể là qua những thứ tôi ăn, tôi uống hàng ngày. Chúng không phải là độc dược gây chết người, mà là những hợp chất làm suy giảm thần trí và thể chất một cách từ từ.

Khi những biểu hiện suy yếu của tôi ngày một rõ rệt – đôi khi tôi nói năng kém mạch lạc, có lúc lại quên mất những việc quan trọng – phe của Magnus bắt đầu hành động. Họ lan truyền những tin đồn trong giới tinh hoa, rỉ tai nhau rằng Đại Tư Tế Lygus "không còn được Thượng Thiên ưu ái," rằng tôi "đã mất linh ứng," và "không còn đủ minh mẫn để dẫn dắt tinh thần cho Atlantis." Họ khéo léo tạo ra các tình huống khiến tôi trông có vẻ bất lực hoặc đưa ra quyết định sai lầm trong các cuộc họp Hội Đồng.

Uy tín của tôi dần bị xói mòn. Những người từng kính trọng tôi cũng bắt đầu nhìn tôi bằng ánh mắt nghi ngại. Các đề xuất của tôi trong Hội Đồng không còn đủ sức nặng, chúng dễ dàng bị bỏ qua hoặc bác bỏ. Sức khỏe của tôi thì ngày càng sa sút. Thỉnh thoảng, tôi có những triệu chứng giống như người bị tai biến nhẹ, nói năng có chút khó khăn, cử động chậm chạp hơn.

Cuối cùng, khi thấy thời cơ đã chín muồi, phe thực dụng chính thức đề xuất trong Hội Đồng rằng tôi nên "nghỉ ngơi" vì lý do sức khỏe, để "bảo toàn danh dự" cho một vị Đại Tư Tế đã có nhiều cống hiến. Quyết định được thông qua một cách dễ dàng, giữa những lời tiếc nuối giả tạo và sự thờ ơ của số đông đã bị lung lạc. Tôi bị buộc phải rời khỏi vị trí của mình, thực chất là bị quản thúc trong chính dinh thự của mình, không còn bất kỳ quyền lực nào.

Nhưng đó vẫn chưa phải là đòn đánh đau đớn nhất.

Đòn đánh chí mạng, thứ đã thực sự hủy hoại tôi từ bên trong, lại đến từ chính người mà tôi yêu thương và tin tưởng nhất.

Tôi có một người con trai duy nhất, tên là Elara. Nó là niềm hy vọng của tôi, là người mà tôi đã đặt hết tình yêu và tâm huyết vào việc dạy dỗ, mong một ngày nó sẽ kế tục con đường tinh thần của mình. Nhưng nó còn quá trẻ, và có lẽ thế giới bên ngoài quá nhiều cám dỗ.

Ngay từ khi tôi còn tại vị nhưng đã có dấu hiệu suy yếu, phe của Magnus đã bắt đầu tiếp cận Elara. Chúng mời nó đến những buổi họp mặt của giới tinh hoa, những bữa tiệc xa hoa với những món ăn và thức uống kỳ lạ, những hình thức giải trí bằng ánh sáng và âm thanh có thể kích thích mọi giác quan. Chúng cho nó thấy một thế giới quyền lực và hưởng thụ mà nó chưa từng biết đến. Dưới danh nghĩa "tự do", các tụ điểm ăn chơi trác táng bắt đầu mọc lên ở những khu phố giàu có. Ở đó, người ta dùng những công nghệ năng lượng để tạo ra ảo ảnh, âm thanh kích thích, và cả những chất gây nghiện khiến người ta quên hết thực tại. Qua những người hầu còn trung thành, tôi đau đớn biết được rằng Elara, con trai của tôi, đã đến những nơi đó không chỉ một, hai lần. Nó đang trượt dài trên con đường mà tôi sợ hãi nhất.

Và rồi, chúng đưa đến cho nó một người mỹ nữ tên là Lyra. Nàng đẹp một cách sắc sảo, thông minh và luôn biết cách nói những điều Elara muốn nghe. Nàng ngưỡng mộ tài năng của Elara, đồng cảm với sự "bức bối" của nó, và vẽ ra một tương lai nơi nó có thể trở thành một nhân vật quan trọng trong trật tự mới. Elara, một chàng trai trẻ chưa từng trải, đã nhanh chóng chìm đắm trong men say của tình yêu và danh vọng.

Khi tôi chính thức bị hạ bệ, Elara, với sự "hậu thuẫn" của Lyra và phe Magnus, đã được trao cho một chức vụ trong Hội Đồng Khoa học Kỹ thuật. Đó là một vị trí hữu danh vô thực, không có quyền quyết định những việc lớn, nhưng lại cho phép nó được xuất hiện ở những nơi sang trọng, được mọi người tung hô. Elara đã công khai ủng hộ phe Magnus, thậm chí còn bóng gió chỉ trích những quan điểm "lạc hậu" của cha mình. Tôi nghe những lời đó qua người hầu kẻ hạ kể lại mà trái tim như có ai đó bóp nghẹt.

Chính Lyra là người thường xuyên mang đến cho tôi những thứ "thuốc bổ" từ các bậc thầy năng lượng. Nàng nói với Elara rằng chúng sẽ giúp tôi an thần, bồi bổ sức khỏe. Và Elara, trong sự ngây thơ và mong muốn chứng tỏ mình là người con hiếu thảo theo một cách khác, đã tự tay mang chúng đến cho tôi. Nó đâu biết rằng, những thứ đó, những loại trà thảo dược và tinh thể năng lượng nhỏ bé kia, chính là thứ đang từ từ phá hủy thần trí và sức khỏe của tôi. Mỗi lần nhìn thấy nó mang "thuốc" đến, lòng tôi lại quặn đau. Tôi không nỡ vạch trần sự thật vì tôi biết điều đó sẽ làm nó suy sụp, nhưng im lặng thì chẳng khác nào tự mình uống thuốc độc.

Giai đoạn Elara được "trọng dụng" kéo dài khoảng vài năm. Đó là những năm tháng nó sống trong ảo tưởng quyền lực. Nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận được sự bất an và trống rỗng trong tâm hồn nó mỗi khi nó đến thăm tôi. Nó tránh nhìn thẳng vào mắt tôi, nói những câu chuyện sáo rỗng về "sự phát triển" của Atlantis, và vội vã rời đi.

Và rồi, điều phải đến đã đến. Khi uy tín của tôi đã hoàn toàn tan biến, khi tôi chỉ còn là một ông già bệnh tật sống lay lắt, Elara cũng đã hết giá trị lợi dụng. Phe của Magnus bắt đầu gạt nó ra khỏi các cuộc họp quan trọng. Họ cho rằng "kinh nghiệm của cậu ấy còn non nớt", rằng "vị trí này cần một người có tầm nhìn chiến lược hơn". Lyra cũng dần lạnh nhạt và cuối cùng rời bỏ nó để đi theo một nhân vật quyền lực khác.

Elara bị đẩy ra khỏi vị trí mà nó từng tự hào, một cách bẽ bàng và phũ phàng. Nó mất cả danh vọng lẫn tình yêu. Trong một đêm mưa, nó đã tìm đến tôi, quỳ xuống và khóc nức nở. Lúc này nó mới tỉnh ngộ, mới nhận ra mình chỉ là một con tốt trong ván cờ của kẻ khác. Tôi nhìn đứa con trai đang suy sụp trước mặt, lòng tôi vừa giận, vừa thương, vừa xót xa cho sự ngây thơ đã phải trả một cái giá quá đắt. Tôi không nói gì, chỉ đưa bàn tay run rẩy lên xoa đầu nó. Bi kịch của nó cũng chính là bi kịch của tôi, và cũng là bi kịch của cả một thế hệ Atlantis đã bị lừa dối bởi những lời hứa hẹn hào nhoáng.

Trong khi đó, tôi và những vị Đại Tư Tế còn lại, những người vẫn giữ vững đức tin, không hoàn toàn ngồi yên chờ chết. Chúng tôi nhận ra rằng những lời cảnh báo của mình đã không còn tác dụng. “Con tàu” Atlantis đã đổi hướng và đang lao vào vùng biển đầy bão tố. Trong những buổi họp mặt bí mật, được ngụy trang dưới danh nghĩa các buổi cầu nguyện, chúng tôi đã bàn về một kế hoạch cuối cùng. Chúng tôi không còn hy vọng cứu vãn được cả một xã hội đã quay lưng lại với Thần, mà chỉ mong có thể bảo tồn được những hạt giống tốt đẹp nhất cho tương lai.

Chúng tôi bắt đầu bí mật lên kế hoạch chuẩn bị cho một cuộc di tản. Kế hoạch đó bao gồm việc đóng những con tàu khổng lồ, sử dụng những công nghệ tiên tiến nhất mà chúng tôi còn nắm giữ, để chúng có khả năng vượt qua những đại dương dữ dội và chống chọi với những thảm họa mà chúng tôi linh cảm là sắp xảy ra. Đó là một công việc vô cùng to lớn và phải tiến hành trong bí mật tuyệt đối, vì nếu phe của Magnus phát hiện, họ chắc chắn sẽ phá hoại. Còn tôi, vì đã bị quản thúc và sức khỏe suy yếu, chỉ có thể đóng góp bằng những lời khuyên và sự cầu nguyện.

Sau sự sụp đổ của Elara, tôi càng thu mình lại trong dinh thự, nhưng không thể không biết đến những thay đổi kinh hoàng đang diễn ra bên ngoài. Quá trình xói mòn đạo đức mà phe Magnus khởi xướng đã lan ra như một dịch bệnh, gặm nhấm linh hồn của Atlantis từ tận gốc rễ. Tôi nhìn thấy điều đó qua sự biến chất của nghệ thuật.

(Cậu bé River dừng lại, nhìn thẳng vào tôi - Casey, ánh mắt cậu chợt trở nên sắc sảo một cách kỳ lạ.)

Cô biết không, điều này làm tôi nghĩ đến thời đại của chúng ta bây giờ. Khi tôi nhìn lại những bức tranh trừu tượng kỳ quái của Atlantis, tôi lại nhớ đến những tác phẩm của Picasso hay Van Gogh mà người đời nay ca tụng, trả giá hàng trăm triệu đô-la cho những hình thù méo mó, hỗn loạn. Thậm chí, tôi còn đọc được trên báo về một "tác phẩm nghệ thuật" chỉ là một quả chuối thật được dán lên tường bằng băng dính, mà cũng được bán với giá cả triệu đô-la. Người Atlantis thời đó cũng vậy. Họ ca tụng những thứ lố lăng, phi lý, và coi đó là "sáng tạo". Một số họa sĩ còn đi xa hơn, họ vẽ cả những hình tượng ma quỷ, những cảnh tượng ghê rợn. Họ gọi đó là nghệ thuật của "cái tôi tự do", nhưng tôi chỉ thấy trong đó một năng lượng vô cùng tiêu cực, một sự chế giễu đối với những gì thiêng liêng.

(Cậu bé nhìn tôi một cách nghiêm túc, như thể muốn chia sẻ một điều bí mật quan trọng.)

Cô có biết không, những thứ đó không chỉ là những bức tranh. Chúng mang theo năng lượng của kẻ đã tạo ra chúng. Nếu một người bước vào một phòng triển lãm nghệ thuật 'hiện đại' hay 'trừu tượng' ngày nay, và khi nhìn những bức tranh đó, họ cảm thấy chúng thật sự rất đẹp, rất cuốn hút, thậm chí cảm nhận được giá trị hàng trăm triệu đô-la của chúng, thì điều đó rất nguy hiểm. Nó có nghĩa là tần số tâm hồn của người đó đang đồng điệu với những bức tranh ấy, tức là đang đồng điệu với năng lượng hỗn loạn, biến dị, thậm chí là ma tính ở phía sau chúng. Và khi một người đã đồng cảm với ma quỷ, thì trong cuộc phán xét cuối cùng của vũ trụ, họ cũng sẽ bị coi là một phần của chúng, và sẽ phải đối mặt với việc bị Thần đào thải.

Ngược lại, nếu cũng một người đó bước vào, nhưng khi nhìn những bức tranh, họ cảm thấy không hiểu gì cả, thậm chí cảm thấy khó chịu, chóng mặt, nhức đầu, hoặc có một nhận thức rõ ràng rằng 'những thứ này thật quái dị', thì đó lại là một dấu hiệu tốt. Điều đó cho thấy tâm hồn của họ vẫn còn giữ được sự thuần khiết, vẫn còn kết nối với những chuẩn mực thiện-ác nguyên sơ mà Thần đã đặt định cho con người. Và chính sự thuần khiết đó sẽ là tấm vé để họ có hy vọng nhận được sự bảo hộ của Thần Phật khi tai họa ập đến.

(Giọng cậu bé lại trở về với dòng hồi tưởng về Atlantis.)

Âm nhạc cũng không thoát khỏi vòng xoáy đó. Điều đó cũng rất giống bây giờ, phải không cô? Khi mà rất nhiều người trẻ tuổi hâm mộ cuồng nhiệt những nhóm ca sĩ ăn mặc quái dị, gào thét những câu từ nhảm nhí trên sân khấu. Người Atlantis khi đó cũng thế. Những giai điệu du dương, thanh cao, những vũ điệu truyền thống trang nhã ngày càng bị đẩy lùi. Thay vào đó, các tụ điểm ăn chơi tràn ngập một thứ âm nhạc có tiết tấu mạnh, dồn dập, đinh tai nhức óc. Họ không còn nhảy những vũ điệu đẹp đẽ, mà là những điệu nhảy có động tác kỳ quái, gợi dục. Họ nói rằng đó là cách để "giải phóng năng lượng", nhưng tôi thấy nó chỉ đang khuấy động những dục vọng thấp hèn nhất trong con người mà thôi.

Cả hai thời đại, thời của Lygus và thời của chúng ta, đều đang đi trên một con đường rất giống nhau. Đó là con đường mà văn hóa Thần truyền chân chính bị vứt bỏ, nhường chỗ cho những thứ biến dị, xấu xí do ma quỷ đứng sau lưng khống chế, điều khiển. Mục đích của chúng chỉ có một: làm cho con người ngày càng xa rời khỏi chuẩn mực đạo đức mà Thần đã đặt ra, khiến con người không còn phân biệt được thật-giả, thiện-ác, tốt-xấu nữa. Và khi con người đã hoàn toàn đánh mất kết nối với Thần, thì tai họa sẽ đến rất nhanh.

(River thở dài, dường như gánh trên vai nỗi buồn của cả hai thời đại, rồi tiếp tục câu chuyện dang dở.)

Và rồi, trên nền tảng của một xã hội đã mục ruỗng về văn hóa và đạo đức như vậy, những người phái duy vật ở Atlantis đó, họ đã hiện thực hóa tham vọng đen tối nhất của mình.

Họ tạo ra một loại vũ khí cầm tay, với cái tên mỹ miều là "Thần Trượng Ánh Sáng", nhưng chúng tôi, những tư tế còn lại, gọi nó bằng cái tên thật của nó: "Thần Trượng Hủy Diệt". Nó có hình dạng như một cây trượng ngắn, được gắn một tinh thể đặc biệt. Khi chĩa vào mục tiêu và kích hoạt, nó sẽ phát ra một luồng năng lượng có khả năng phá vỡ liên kết phân tử, khiến mục tiêu bị phân rã thành cát bụi gần như tức khắc, không để lại một dấu vết.

Việc sản xuất thứ vũ khí này cực kỳ tốn kém, đòi hỏi những tinh thể quý hiếm nhất. Do đó, nó không phải là thứ vũ khí phổ thông, mà là một món hàng siêu xa xỉ. Giá của nó tương đương với việc sở hữu cả một hòn đảo riêng của giới siêu giàu ngày nay. Dù vậy, phe duy vật vẫn sản xuất và bán chúng vì lợi nhuận kếch xù, biến nó thành biểu tượng của quyền lực tuyệt đối và sự giàu có. Ai có đủ tiền – thường là giới tinh hoa tha hóa hoặc các tổ chức tội phạm lớn – là có thể sở hữu khả năng xóa sổ người khác. Điều này gieo rắc một nỗi kinh hoàng thầm lặng. Luật pháp trở nên vô nghĩa, và giá trị sinh mạng bị coi thường tột độ.

Tôi và những vị tư tế chân chính còn lại nhìn những "Thần Trượng Hủy Diệt" đó với nỗi kinh hoàng và xót xa. Với chúng tôi, đó không phải là biểu tượng của sức mạnh, mà là dấu hiệu của sự suy đồi tột cùng. Bàn tay của người tu hành là để nâng đỡ, chứ không phải để hủy diệt.

(Giọng cậu bé River như nghẹn lại, cậu đang sống lại cảm xúc của Lygus lúc đó.)

Linh hồn tôi trong kiếp Lygus cảm nhận rõ sự bất lực và nỗi đau đớn khi chứng kiến những giá trị mình cả đời bảo vệ bị chà đạp, và càng tan nát hơn khi biết chính người con trai mình yêu quý lại vô tình tiếp tay cho kẻ xấu. Thân xác ngày một yếu đi, tâm trí cũng không còn sáng suốt, tôi chỉ có thể nhìn Atlantis trượt dài vào con đường mà tôi đã cố cảnh báo. Họ tạo ra những thứ vũ khí khủng khiếp, có thể biến một người thành cát bụi chỉ trong nháy mắt. Nhưng thứ vũ khí đó không phải ai cũng có được, nó quý hiếm và đắt đỏ như thể cả một gia tài. Vậy nên, khi một ai đó đột nhiên biến mất không dấu vết, mọi người đều ngầm hiểu rằng, kẻ đứng sau phải là một thế lực không thể động đến. Đó là một nỗi sợ hãi bao trùm, một sự bất lực khi biết rằng có những kẻ có thể xóa sổ bạn bất cứ lúc nào chỉ vì họ có đủ tiền để mua lấy quyền năng đó.

Đó không phải là cái chết trên chiến trường, mà là một sự lụi tàn từ từ của cả một nền văn minh, bắt đầu từ sự mục ruỗng đạo đức, sự phản bội từ những người thân yêu nhất. Và điều đáng sợ là, nhiều người lại tung hô đó là "sự phát triển", "sự tự do".

Dù Lygus thất bại trong việc ngăn chặn sự suy yếu của Atlantis trong thời đại của mình, nhưng những nỗ lực và sự kiên định của ông không phải là vô nghĩa. Nó gieo một hạt giống, một lời cảnh tỉnh cho những ai có thể lắng nghe, dù là ở những kiếp sau này. Và linh hồn tôi đã học được rằng, sự sụp đổ của một nền văn minh không phải lúc nào cũng ầm ĩ với gươm đao khói lửa. Đôi khi, nó bắt đầu bằng việc người ta từ bỏ những chuẩn mực đạo đức, chạy theo dục vọng và tự do vô độ, tự cho mình là trung tâm, phủ nhận Thần Phật.

Qua hai, ba thế hệ sau thời Lygus, xã hội Atlantis đã ngày càng tha hóa, các tệ nạn từng là cá biệt nay trở nên phổ biến. Con người mất đi sự kết nối với Thần, chỉ tin vào khoa học kỹ thuật vị kỷ và những vũ khí hủy diệt do chính họ tạo ra. Chính sự mục ruỗng từ bên trong này, sự tích tụ của nghiệp lực khổng lồ qua nhiều thế hệ khi con người xúc phạm đến Thần và tự đánh mất ân điển, mới là nguyên nhân sâu xa dẫn đến đại thảm họa nhấn chìm toàn bộ lục địa sau này. Những chính sách vị kỷ, việc phát triển các vũ khí năng lượng ngày càng khủng khiếp và lạm dụng các công nghệ điều khiển tự nhiên của phe thực dụng và con cháu của họ, dựa trên một nền tảng đạo đức đã hoàn toàn sụp đổ, cuối cùng đã đưa Atlantis đến bờ vực thẳm. Đó là cái giá phải trả cho sự ngạo mạn và quay lưng lại với Thần.